

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung
trong lĩnh vực luật sư thuộc thẩm quyền giải quyết và
thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Sở Tư pháp**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của
Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày
14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm
2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan
đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của
Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên
thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát
thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 1852/QĐ-BTP ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Bộ
trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong
lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Công văn số 1772/STP-VP
ngày 25 tháng 6 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 14 thủ tục hành
chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc thẩm quyền giải quyết
của Sở Tư pháp và 06 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực
luật sư thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Sở Tư pháp. Cụ thể:

1. Phụ lục I: Danh mục 14 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong
lĩnh vực luật sư thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp;

2. Phụ lục II: Danh mục 06 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong
lĩnh vực luật sư thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Sở Tư pháp.

(Đính kèm Phụ lục I và Phụ lục II)

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, giao trách nhiệm cho Sở Tư pháp thực hiện các công việc sau:

1. Thực hiện cập nhật Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC theo đúng quy định, đồng bộ dữ liệu TTHC công bố từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC về Cơ sở dữ liệu TTHC của thành phố Huế theo đúng quy định; trình UBND thành phố phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính trước ngày 27/6/2025.

2. Niêm yết, công khai và triển khai thực hiện giải quyết TTHC liên quan theo hướng dẫn tại Quyết định số 1852/QĐ-BTP ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) theo quy định.

3. Hoàn thành việc cấu hình TTHC liên quan trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của thành phố.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2025. Thay thế các quyết định:

1. Quyết định số 1650/QĐ- UBND ngày 13/7/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp.

2. Quyết định số 1161/QĐ-UBND ngày 23/5/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc thẩm quyền tiếp nhận và thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực công chứng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp.

3. Quyết định số 1392/QĐ-UBND ngày 29/5/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc thẩm quyền giải quyết và thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Sở Tư pháp.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn Phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Các PCVP UBND thành phố;
- Trung tâm PVHCC, Cổng TTĐT;
- Lưu: VT, KSVX.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Chí Tài

PHỤ LỤC I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG
LĨNH VỰC LUẬT SƯ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1826 /QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch UBND thành phố Huế)

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã số TTHC)	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức và Địa điểm thực hiện	Tên VBQPPL quy định TTHC	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
1	Đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư (1.002010)	Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hoạt động cho tổ chức hành nghề luật sư	Lệ phí 50.000 đồng/hồ sơ	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế); Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Qua dịch vụ bưu chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế); Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cổng Dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn.	- Luật Luật sư số 65/2006/QH11 ngày 29/6/2006; - Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013; - Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019; - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025.	Sở Tư pháp	- Cách thức thực hiện; - Tên mẫu đơn, tờ khai; - Căn cứ pháp lý.
2	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư (1.002032)	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp cấp lại Giấy đăng ký	Lệ phí 50.000 đồng/hồ sơ	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế); Trung tâm Phục vụ hành chính công	- Luật Luật sư số 65/2006/QH11 ngày 29/6/2006; - Thông tư số 05/2021/TT-BTP	Sở Tư pháp	- Cách thức thực hiện; - Điều chỉnh kỹ

		hoạt động cho văn phòng luật sư.		cấp xã; - Qua dịch vụ bưu chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế); Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cổng Dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn .	ngày 24/6/2021; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019; - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024.		thuật; - Căn cứ pháp lý.
3	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của Văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên (1.002055)	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp cấp lại Giấy đăng ký hoạt động cho văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên trong đó ghi rõ nội dung thay đổi người đại diện theo pháp luật.	Lệ phí 50.000 đồng/hồ sơ	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế); Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Qua dịch vụ bưu chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế); Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cổng Dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn .	- Luật Luật sư số 65/2006/QH11 ngày 29/6/2006. - Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013; - Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025; - Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019; - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024.	Sở Tư pháp	- Cách thức thực hiện; - Căn cứ pháp lý.
4	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty luật trách nhiệm hữu hạn	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp cấp lại Giấy đăng ký	Lệ phí 50.000 đồng/hồ sơ	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế); Trung tâm Phục vụ hành chính công	- Luật Luật sư số 65/2006/QH11 ngày 29/6/2006. - Nghị định số 123/2013/NĐ-CP	Sở Tư pháp	- Cách thức thực hiện; - Căn cứ

	hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh (1.002079)	hoạt động cho công ty luật trách nhiệm hữu hạn 2 thành viên trở lên, công ty luật hợp danh, trong đó ghi rõ nội dung thay đổi người đại diện theo pháp luật;		cấp xã; - Qua dịch vụ bưu chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế); Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cổng Dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn .	ngày 14/10/2013; - Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025; - Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019; - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024.		pháp lý.
5	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư (1.002099)	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh	Lệ phí 50.000 đồng/hồ sơ	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế); Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Qua dịch vụ bưu chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế); Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cổng Dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn .	- Luật Luật sư số 65/2006/QH11 ngày 29/6/2006 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư số 20/2012/QH13 ngày 20/11/2012; - Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013; - Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019; - Thông tư số 03/2024/TT-BTP	Sở Tư pháp	- Cách thức thực hiện; - Tên mẫu đơn, tờ khai; - Căn cứ pháp lý.

					ngày 15/5/2024; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025.		
6	Đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân (1.002153)	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hành nghề luật sư.	Không	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế); Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Qua dịch vụ bưu chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế); Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cổng Dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn.	- Luật Luật sư số 65/2006/QH11 ngày 29/6/2006 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư số 20/2012/QH13 ngày 20/11/2012; - Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021; - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025.	Sở Tư pháp	- Cách thức thực hiện; - Tên mẫu đơn, tờ khai; - Căn cứ pháp lý.
7	Đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài (1.002181)	Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh, công ty luật nước ngoài.	Phí 2.000.000 đồng/hồ sơ	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế); Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Qua dịch vụ bưu chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố (Số 01	- Luật Luật sư số 65/2006/QH11 ngày 29/6/2006 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư số 20/2012/QH13 ngày 20/11/2012; - Thông tư số	Sở Tư pháp	- Cách thức thực hiện.

				Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế); Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cổng Dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn .	220/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016.		
8	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài (1.002198)	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp thực hiện việc đăng ký thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động bằng cách cấp lại Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh, công ty luật nước ngoài.	Phí: 1.000.000 đồng/hồ sơ.	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế); Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Qua dịch vụ bưu chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế); Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cổng Dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn .	- Luật Luật sư số 65/2006/QH11 ngày 29/6/2006 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư số 20/2012/QH13 ngày 20/11/2012; - Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013; - Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025; - Thông tư số 220/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016; - Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021; - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024.	Sở Tư pháp	- Cách thức thực hiện; - Căn cứ pháp lý.
9	Hợp nhất công ty luật (1.002218)	Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp cấp	Không	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế); Trung	- Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013; - Nghị định số	Sở Tư pháp	- Cách thức thực hiện;

		Giấy đăng ký hoạt động cho công ty luật hợp nhất; trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.		tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Qua dịch vụ bưu chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế); Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cổng Dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn .	112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025; - Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021; - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025.		- Tên mẫu đơn, tờ khai; - Căn cứ pháp lý.
10	Sáp nhập công ty luật (1.002234)	Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hoạt động cho công ty luật nhận sáp nhập; trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Không	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế); Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Qua dịch vụ bưu chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế); Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cổng Dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn .	- Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013; - Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025; - Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021; - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025.	Sở Tư pháp	- Cách thức thực hiện; - Tên mẫu đơn, tờ khai; - Căn cứ pháp lý.
11	Chuyển đổi công ty luật trách nhiệm hữu hạn và công ty luật hợp danh, chuyển đổi	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký	Không	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế); Trung tâm Phục vụ hành chính công	- Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013; - Nghị định số 112/2025/NĐ-CP	Sở Tư pháp	- Cách thức thực hiện; - Tên mẫu

	văn phòng luật sư thành công ty luật (1.008709)	hoạt động cho công ty luật chuyển đổi.		cấp xã; - Qua dịch vụ bưu chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế); Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cổng Dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn .	ngày 29/5/2025; - Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021; - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025.		đơn, tờ khai; - Căn cứ pháp lý.
12	Đăng ký hoạt động của công ty luật Việt Nam chuyển đổi từ công ty luật nước ngoài (1.002398)	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp thực hiện cấp Giấy đăng ký hoạt động cho công ty luật chuyển đổi.	Lệ phí: 50.000 đồng	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế); Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Qua dịch vụ bưu chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế); Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cổng Dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn .	- Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025.	Sở Tư pháp	- Cách thức thực hiện; - Tên mẫu đơn, tờ khai; - Căn cứ pháp lý.
13	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam (1.002384)	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Phí: 600.000 đồng/hồ sơ.	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế); Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Qua dịch vụ bưu chính tại Trung tâm Phục vụ hành	- Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013; - Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021; - Thông tư số 220/2016/TT-BTC	Sở Tư pháp	- Cách thức thực hiện; - Tên mẫu đơn, tờ khai; - Căn cứ

				chính công thành phố (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế); Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cổng Dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn .	ngày 10/11/2016; - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025.		pháp lý.
14	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài (1.002386)	Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Phí: 2.000.000 đồng/hồ sơ	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế); Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Qua dịch vụ bưu chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế); Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cổng Dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn .	- Luật Luật sư số 65/2006/QH11 ngày 29/6/2006 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư số 20/2012/QH13 ngày 20/11/2012; - Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021; - Thông tư số 220/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016; - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024.	Sở Tư pháp	- Cách thức thực hiện; - Điều chỉnh kỹ thuật.

PHỤ LỤC II
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG
LĨNH VỰC LUẬT SƯ THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA SỞ TƯ PHÁP

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1826 /QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch UBND thành phố Huế)

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã số TTHC)	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức và Địa điểm thực hiện	Tên VBQPPL quy định TTHC	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
1	Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với người đạt yêu cầu kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư (1.000828)	- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ, trong trường hợp cần thiết thì tiến hành xác minh tính hợp pháp của hồ sơ và có văn bản đề nghị kèm theo hồ sơ cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ	Lệ phí: 100.000 đồng/hồ sơ. Phí: 800.000 đồng/hồ sơ	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế); Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Qua dịch vụ bưu chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế); Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cổng Dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn	- Luật Luật sư số 65/2006/QH11 ngày 29/6/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư số 20/2012/QH13 ngày 20/11/2012. - Nghị định số 137/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2013/NĐ-CP. - Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp. - Thông tư số 220/2016/TT-BTC của	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND thành phố - Cơ quan tiếp nhận: Sở Tư pháp	- Trình tự thực hiện; - Cách thức thực hiện; - Thời hạn giải quyết; - Cơ quan thực hiện; - Tên mẫu đơn, tờ khai; - Căn cứ pháp lý.

		ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của Sở Tư pháp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư; trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.			Bộ trưởng Bộ Tài chính ngày 10/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong lĩnh vực hoạt động luật sư. - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.		
2	Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với người được miễn đào tạo nghề luật sư, miễn tập sự hành nghề luật sư (1.000688)	- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ, trong trường hợp cần thiết thì tiến hành xác minh tính hợp pháp của hồ sơ và có văn bản đề nghị kèm theo hồ sơ cấp Chứng chỉ hành	Lệ phí: 100.000 đồng/hồ sơ. Phí: 800.000 đồng/hồ sơ	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế); Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Qua dịch vụ bưu chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế); Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cổng Dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn	- Luật Luật sư số 65/2006/QH11 ngày 29/6/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư số 20/2012/QH13 ngày 20/11/2012. - Nghị định số 137/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018; - Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025; - Thông tư số 220/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016;	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND thành phố - Cơ quan tiếp nhận: Sở Tư pháp	- Trình tự thực hiện; - Cách thức thực hiện; - Thời hạn giải quyết; - Cơ quan thực hiện; - Tên mẫu đơn, tờ khai; - Căn cứ pháp lý.

		nghề luật sư trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của Sở Tư pháp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư; trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.			- Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025.		
3	Thu hồi chứng chỉ hành nghề luật sư (1.008614)	- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị quy định tại khoản 3 mục này, Sở Tư pháp thẩm tra, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định	Không	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế); Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Qua dịch vụ bưu chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế); Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;	- Luật Luật sư số 65/2006/QH11 ngày 29/6/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư số 20/2012/QH13 ngày 20/11/2012; - Nghị định số 137/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018; - Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND thành phố - Cơ quan tiếp nhận: Sở Tư pháp	- Trình tự thực hiện; - Cách thức thực hiện; - Thời hạn giải quyết; - Cơ quan thực hiện; - Căn cứ pháp lý.

		việc thu hồi. - Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Tư pháp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ra quyết định thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư, trừ trường hợp Quyết định kỷ luật luật sư bằng hình thức xóa tên khỏi danh sách luật sư của Đoàn Luật sư bị khiếu nại và đang được giải quyết theo quy định của pháp luật.		- Cổng Dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn			
4	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư trong trường hợp bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư theo quy định tại Điều 18	- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp có trách nhiệm kiểm	Lệ phí: 100.000 đồng/hồ sơ. Phí: 800.000	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế); Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Qua dịch vụ bưu chính	- Luật Luật sư số 65/2006/QH11 ngày 29/6/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư số 20/2012/QH13 ngày 20/11/2012.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND thành phố	- Trình tự thực hiện; - Cách thức thực hiện; - Thời hạn

	của Luật Luật sư (1.008624)	tra hồ sơ, trong trường hợp cần thiết thì tiến hành xác minh tính hợp pháp của hồ sơ và có văn bản đề nghị kèm theo hồ sơ cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của Sở Tư pháp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư; trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.	đồng/hồ sơ	tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế); Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cổng Dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn	- Nghị định số 137/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018; - Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025; - Thông tư số 220/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025.	- Cơ quan tiếp nhận: Sở Tư pháp	giải quyết; - Cơ quan thực hiện; - Tên mẫu đơn, tờ khai; - Căn cứ pháp lý.
5	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư trong trường hợp	- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ	Lệ phí: 100.000	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố (Số 01 Lê	- Luật Luật sư số 65/2006/QH11 ngày 29/6/2006; Luật sửa	- Cơ quan có thẩm quyền	- Trình tự thực hiện;
							- Cách

	bị mất, bị rách, bị cháy hoặc vì lý do khác không cố ý (1.008628)	ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ, trong trường hợp cần thiết thì tiến hành xác minh tính hợp pháp của hồ sơ và có văn bản đề nghị kèm theo hồ sơ cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của Sở Tư pháp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư; trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.	đồng/hồ sơ. Phí: 800.000 đồng/hồ sơ	Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế); Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Qua dịch vụ bưu chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế); Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cổng Dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn	đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư số 20/2012/QH13 ngày 20/11/2012. - Nghị định số 137/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018; - Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025; - Thông tư số 220/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016; - Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025.	quyết định: UBND thành phố - Cơ quan tiếp nhận: Sở Tư pháp	thức thực hiện; - Thời hạn giải quyết; - Cơ quan thực hiện; - Tên mẫu đơn, tờ khai; - Căn cứ pháp lý.
--	--	--	---	---	--	--	--

6	Công nhận đào tạo nghề luật sư ở nước ngoài (1.001928)	- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp kiểm tra và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ra quyết định công nhận đào tạo nghề luật sư ở nước ngoài; trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Không	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế); Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Qua dịch vụ bưu chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế); Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cổng Dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn	- Luật Luật sư số 65/2006/QH11 ngày 29/6/2006; - Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND thành phố - Cơ quan tiếp nhận: Sở Tư pháp	- Trình tự thực hiện; - Cách thức thực hiện; - Thời hạn giải quyết; - Cơ quan thực hiện; - Tên mẫu đơn, tờ khai; - Căn cứ pháp lý.
---	--	---	-------	--	---	---	---

*** Ghi chú:**

- Nội dung chi tiết các TTHC kèm theo Quyết định này thực hiện theo Quyết định số 1852/QĐ-BTP ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã được công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
- Các TTHC trên được sửa đổi bổ sung về mẫu đơn, tờ khai; Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính; Thẩm quyền giải quyết.